

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Mẫu nhãn hộp 10 vỉ x 10 viên : **HANEUVIT**
Kích thước : 50 x 40 x 106 mm
Màu sắc : như mẫu

Lần đầu: 19 / 6 / 2013

40

106



Haneuvit

Thiamin HCl - Pyridoxin HCl - Cyanocobalamin

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Haneuvit

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim



8 936024 139462



Haneuvit

Thành phần:
Thiamin HCl 125 mg
Pyridoxin HCl 125 mg
Cyanocobalamin 125 mcg
Tá dược vd 1 viên

Chỉ định, Chống chỉ định, Liều dùng, Thận trọng, Tương tác, Tác dụng phụ: xem tờ hướng dẫn sử dụng.
Bảo quản nơi khô, dưới 30°C.
Tránh ánh sáng mặt trời.

Tiêu chuẩn cơ sở.
SDK - Reg. No.:

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!



CÔNG TY TNHH HASAN-DERMAPHARM
Đường số 2 - KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



Số lô SX - Batch No.:
NSX - Mfg. Date:
HĐ - Exp. Date:

10 blisters x 10 film-coated tablets
Haneuvit



Haneuvit

Thiamine HCl - Pyridoxine HCl - Cyanocobalamin

10 blisters x 10 film-coated tablets

Haneuvit

Composition:
Thiamine HCl 125 mg
Pyridoxine HCl 125 mg
Cyanocobalamin 125 mcg
Excipients q.s. 1 tablet

Indications, Dosage and Administration, Contraindications, Interactions, Side effects and other precautions: Read carefully the enclosed leaflet.
Store in a dry place, below 30°C.
Protect from sunlight!

Manufacturer's specification.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!

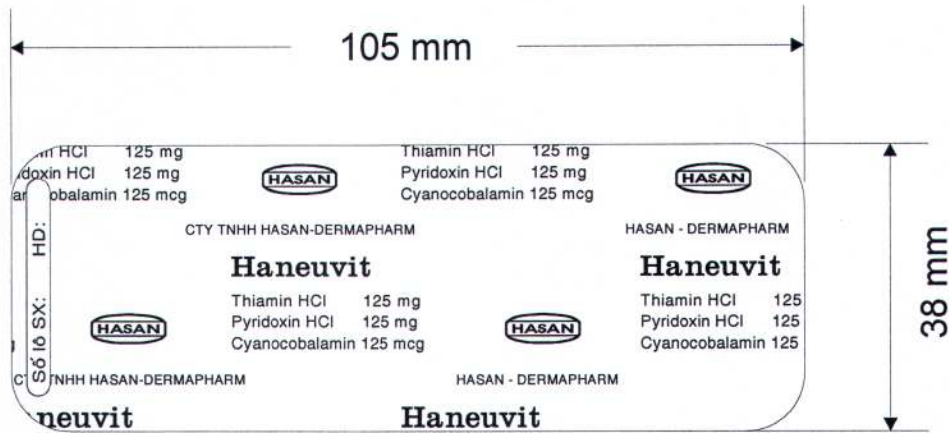
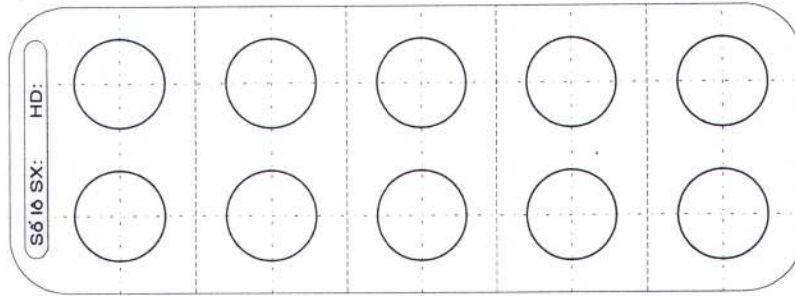


HASAN-DERMAPHARM CO., LTD.
Dong An Industrial park, Binh Duong province, Vietnam



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: Trần Đình Hương

Mẫu nhãn vỉ 10 viên : **HANEUVIT**
Kích thước : 38 x 105 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC
DS: *Trần Đình Hương*



140 x 200 mm

Hướng dẫn sử dụng thuốc

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Hanovit

Viên nén bao phim

Thành phần

- Hoạt chất:**
 - Thiamin HCl (Vitamin B1) 125,0 mg
 - Pyridoxin HCl (Vitamin B6) 125,0 mg
 - Cyanocobalamin (Vitamin B12) 0,125 mg
- Tá dược:** Lactose monohydrat, Avicel M101, Tinh bột ngô, Crospovidon, Magnesi stearat, HPMC 615, HPMC 606, PEG 6000, Titan dioxyd, Carmoisine lake, Talc.

Chỉ định

- Các rối loạn do thiếu Vitamin B1: bệnh beriberi, nghiện rượu mạn kèm viêm da dây thần kinh, viêm da dây thần kinh do thiếu Vitamin B1 ở người mang thai.
- Các rối loạn do thiếu Vitamin B6: thiếu máu nguyên bào sắt di truyền, viêm dây thần kinh ngoại vi.
- Các rối loạn do thiếu Vitamin B12: các bệnh về máu (thiếu máu ác tính tự phát hoặc sau khi cắt dạ dày, thiếu máu do ký sinh, thiếu máu do dinh dưỡng, thiếu máu do phẫu thuật,...).
- Phòng và điều trị thiếu hụt Vitamin B6 do thuốc gây nên.
- Phòng co giật và điều trị quá liều ở người bệnh dùng cycloserin.
- Điều trị một số bệnh thần kinh như đau thần kinh tọa, đau dây thần kinh cổ-cánh tay, đau do các bệnh thần kinh.
- Các tình trạng liên quan đến dinh dưỡng: suy nhược cơ thể, thời kỳ dưỡng bệnh.

Liều lượng và cách dùng

- Cách dùng:** uống sau bữa ăn, theo chỉ dẫn của bác sĩ.
Liều lượng:
- Thiếu máu nguyên bào sắt di truyền: 2 – 5 viên/ngày. Nếu sau 1 – 2 tháng điều trị, bệnh không chuyển biến, phải xem xét cách điều trị khác.
 - Điều trị thiếu hụt Vitamin B6 do thuốc gây nên: 1 – 2 viên/ngày, trong 3 tuần, sau đó dùng liều dự phòng 1 viên/ngày.
 - Phòng co giật và điều trị quá liều ở người bệnh dùng cycloserin:
 - + Phòng co giật khi dùng cycloserin: 1 – 2 viên/ngày.
 - + Điều trị quá liều cycloserin: 2 viên/ngày.
 - Các chỉ định khác, dùng liều từ 1 – 2 viên/ngày.

Chống chỉ định

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Bướu ác tính: do Vitamin B12 có tác động cao trên sự tăng trưởng của mô, do đó có nguy cơ đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng sinh sản của tế bào.
- Người bệnh có cơ địa dị ứng (hen, eczema).

Thận trọng

Dùng liều Vitamin B12 trên 10 µg một ngày có thể gây ra các đáp ứng về huyết học ở những bệnh nhân thiếu folat, có thể che giấu các chẩn đoán chính xác. Ngược lại, folat cũng làm sai lệch trong chẩn đoán trường hợp thiếu Vitamin B12.

Tác dụng phụ

- Không có tác dụng phụ đáng kể, các tác dụng phụ thông thường nhất là rối loạn tiêu hoá, buồn nôn... (1,6%) là do tác dụng của Vitamin B1 trên dạ dày và ruột. Để hạn chế tác dụng ngoại ý, thuốc nên uống sau khi ăn và chia ra 2 - 3 lần trong ngày.
- Phản ứng hiếm gặp:
 - + Phản ứng phản vệ: ngứa, nổi mề đay, phát ban, sốc.
 - + Có thể bị mụn trứng cá.

- + Nước tiểu có màu đỏ.
- + Nếu hạn hữu có bị sốc, việc trị liệu bao gồm: adrenalin, corticoid dạng tiêm, acid epsilon aminocaproic.

Quá liều và cách xử trí

Sau thời gian dùng Pyridoxin với liều 200 mg/ngày có thể đã thấy biểu hiện độc tính thần kinh (bệnh thần kinh ngoại vi nặng và bệnh thần kinh cảm giác nặng). Dùng liều 200 mg mỗi ngày kéo dài trên 30 ngày có thể gây hội chứng lệ thuộc Pyridoxin.

Tương tác thuốc

Vitamin B6

- Với levodopa: Vitamin B6 kích hoạt enzym dopadecarboxylase ngoại biên. Do đó không được dùng Vitamin B6 chung với levodopa nếu chất này không có phối hợp chung với chất ức chế dopadecarboxylase.
- Liều dùng Vitamin B6 200mg/ngày có thể gây giảm 40-50% nồng độ của phenytoin và phenobarbital trong máu ở một số người bệnh.
- Vitamin B6 có thể làm nhẹ bớt trầm cảm ở phụ nữ uống thuốc tránh thai.
- Thuốc tránh thai dạng uống, isoniazid, penicillamin có thể làm tăng nhu cầu về Vitamin B6.

Vitamin B12

- Sự hấp thụ Vitamin B12 qua đường dạ dày-ruột bị giảm bởi neomycin, acid aminosalicylic, thuốc kháng histamin H2 và colchicin.
- Nồng độ Vitamin B12 trong huyết tương có thể bị giảm khi dùng đồng thời với thuốc ngừa thai.
- Cloramphenicol dạng tiêm có thể làm giảm hiệu quả của Vitamin B12 trong điều trị bệnh thiếu máu.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

- Thuốc dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.
- Phụ nữ trong thời kỳ mang thai nếu sử dụng Vitamin B6 liều cao và kéo dài có thể gây hội chứng lệ thuộc thuốc ở trẻ sơ sinh.

Tác động của thuốc khi vận hành tàu xe, máy móc

Không ảnh hưởng đến khả năng vận hành tàu xe, máy móc.

Bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng mặt trời.

Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

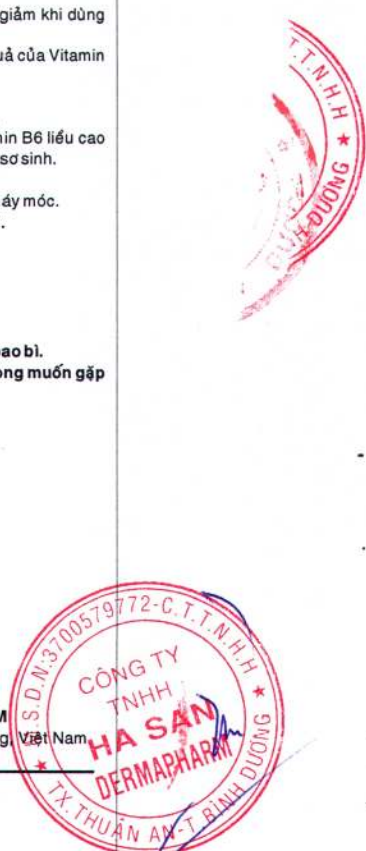
Trình bày: Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.

Lưu ý

- Không dùng thuốc quá liều chỉ định.
- Không được dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng.
- Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.



CÔNG TY TNHH HASAN-DERMAPHARM
Đường số 2 - Khu công nghiệp Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



Để thuốc xa tầm tay của trẻ em

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: *Trần Đình Hương*